

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm):

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Phát biểu nào sau đây **sai** khi nói về cảm ứng ở thực vật?

- A. Các yếu tố môi trường (nhiệt độ, ánh sáng, nước,...) là các tác nhân kích thích gây ra cảm ứng ở thực vật.
- B. Cảm ứng ở thực vật thường diễn ra nhanh và khó nhận biết bằng mắt thường trong thời gian ngắn.
- C. Một số vận động có thể quan sát thấy như leo giàn của tua cuốn, uốn cong của rễ hay thân non,...
- D. Cảm ứng ở thực vật có thể liên quan đến sinh trưởng hoặc không liên quan đến sinh trưởng của tế bào.

Câu 2: Ở thực vật, trường hợp nào sau đây là vận động cảm ứng?

- A. Hoa mười giờ nở vào buổi sáng.
- B. Khi chiếu sáng từ một phía, ngọn cây vươn về phía ánh sáng.
- C. Rễ cây sinh trưởng hướng đến nguồn nước.
- D. Các loài cây dây leo có thân quấn quanh giá thể (cọc, hàng rào, giàn,...)

Câu 3: Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng ống?

- A. Giun tròn.
- B. Ruột khoang.
- C. Thú.
- D. Chân khớp.

Câu 4: Đặc điểm nào sau đây có ở phản xạ không điều kiện?

- A. Dễ mất nếu không được củng cố.
- B. Số lượng không giới hạn.
- C. Được hình thành trong quá trình sống.
- D. Có tính bẩm sinh, di truyền.

Câu 5: Ở động vật, giác quan nào sau đây có vai trò nhận biết các cảm giác về mùi của các phân tử tồn tại trong không khí?

- A. Vị giác.
- B. Khứu giác.
- C. Xúc giác.
- D. Thính giác.

Câu 6: Có bao nhiêu yếu tố sau đây có thể làm hệ thần kinh bị tổn thương?

- (1) Thức quá khuya.
- (2) Làm việc quá mức.
- (3) Lạm dụng các chất kích thích.
- (4) Sử dụng ma túy.

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 7: Các loài hươu, nai, chó sói, sư tử,... sống theo bầy đàn là biểu hiện của dạng tập tính nào sau đây?

- A. Tập tính kiếm ăn.
- B. Tập tính bảo vệ lãnh thổ.
- C. Tập tính sinh sản.
- D. Tập tính xã hội.

Câu 8: Vòng đời của sinh vật là gì?

- A. Là khoảng thời gian tính từ khi hợp tử được hình thành, phát triển thành phôi và đến cơ thể trưởng thành.
- B. Là khoảng thời gian tính từ khi cơ thể sinh ra, lớn lên, phát triển thành cơ thể trưởng thành, sinh sản tạo cơ thể mới, già đi rồi chết.
- C. Là khoảng thời gian tính từ khi cơ thể sinh ra, lớn lên, phát triển thành cơ thể trưởng thành, sinh sản tạo cơ thể mới.
- D. Là khoảng thời gian tính từ khi phôi được hình thành phát triển thành con non, rồi con trưởng thành và sinh sản ra thế hệ mới.

Câu 9: Có bao nhiêu yếu tố sau đây ảnh hưởng tới tuổi thọ của con người?

- (1) Yếu tố di truyền.
- (2) Môi trường sống.
- (3) Chế độ ăn uống.
- (4) Chế độ làm việc.

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**HƯỚNG DẪN
CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2024 – 2025
Môn: Sinh học – Lớp 11**

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm):

Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	C	D	B	D
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	D	C	A	A

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm):

- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,10 điểm.
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,50 điểm.
- Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,00 điểm.

Câu	a	b	c	d
1	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
2	Sai	Đúng	Sai	Sai

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (2,5 điểm)		
	- Phản xạ là phản ứng của cơ thể trả lời các kích thích từ môi trường bên trong hoặc bên ngoài thông qua hệ thần kinh.	1,25
	- Một cung phản xạ điển hình gồm năm bộ phận:	
	+ Bộ phận tiếp nhận kích thích: là thụ thể cảm giác.	0,25
	+ Đường dẫn truyền hướng tâm: là dây thần kinh cảm giác do các neuron cảm giác tạo thành.	0,25
	+ Bộ phận trung ương: là tủy sống và não bộ do các neuron trung gian tạo thành.	0,25
	+ Đường dẫn truyền li tâm: là dây thần kinh vận động do các neuron vận động tạo thành.	0,25
	+ Bộ phận đáp ứng: là cơ hay tuyến. (Nếu học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng vẫn đúng và đầy đủ ý thì cho tối đa điểm).	0,25
2 (2,5 điểm)		
	- Sinh sản là quá trình tạo ra cơ thể mới, đảm bảo sự phát triển liên tục của loài.	1,00
	- Các dấu hiệu đặc trưng của sinh sản ở sinh vật gồm:	
	+ Hình thành cơ thể mới.	0,50
	+ Vật chất di truyền và truyền đạt vật chất di truyền.	0,50
	+ Điều hoà sinh sản.	0,50
	(Nếu học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng vẫn đúng và đầy đủ ý thì cho tối đa điểm).	